

Bản án số: 113/2023/HS-ST
Ngày: 18- 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Bà Đỗ Thị Ngân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Phan Xuân Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: Phan Tiến T, sinh năm 2001, tại Đồng Nai. HKTT và chỗ ở: Ấp D, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phan Văn H, sinh năm 1969, Mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 anh em; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giam từ ngày 14/8/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh ngày 20/10/2023. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Bị hại: Ông Hồ Đăng T2. sinh năm: 1972, trú tại: thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Thu L (là vợ của bị hại), sinh năm 1976, anh Hồ Đăng C (là con của bị hại), sinh năm 1997; Cùng địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chị Hồ Thị Hoài P (là con của bị hại), sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Ông C và bà P ủy quyền cho bà L tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 24/11/2023.

(Bà L, ông C có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp D, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (có mặt);
- Anh Trần Công K, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/6/2023 tại Km 05⁺¹⁰⁰ đường C - B, thuộc thôn H, xã C, huyện C, tỉnh BR-VT xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ. Xe mô tô biển số 60G1-501.34 do Phan Tiến T điều khiển lưu thông trên tuyến đường C - B, hướng từ C đi B. Khi đi đến địa điểm trên va chạm với xe mô tô biển số 72N1-7302 do anh Hồ Đăng T3 điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả: anh Hồ Đăng T3 tử vong tại hiện trường, 2 xe mô tô biển số 60G1-501.34 và xe mô tô biển số 72N1-7302 bị hư hỏng.

Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường cho thấy: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông nằm tại Km 05⁺¹⁰⁰ đường C - B, thuộc thôn H, xã C, huyện C, tỉnh BR-VT. Mặt đường trải bê tông nhựa phẳng, tầm nhìn hai bên không bị hạn chế. Bề rộng mặt đường là 07m, ở giữa có vạch sơn vàng đứt quãng, phân chia thành 2 phần đường xe chạy ngược chiều riêng biệt.

Chọn mép đường nhựa bên phải hướng từ xã C đi xã B làm lề chuẩn đo vuông góc với các vị trí các dấu vết. Chọn trụ điện 471NG/195/45A nằm bên lề phải làm điểm mốc cố định. Các vị trí được xác định như sau:

- Nạn nhân Hồ Đăng T3 chết, nằm ngửa, đầu hướng chéo ra tim đường, chân hướng vào lề đường. Khoảng cách từ đầu nạn nhân vào lề phải là 6,5m, khoảng cách từ chân nạn nhân vào lề phải là 5,58m.

- Xe mô tô biển số: 72N1-7302 đổ trên mặt đường, cách nạn nhân 1,5m, đầu xe hướng vào lề trái, đuôi xe hướng ra tim đường. Khoảng cách từ bánh trước vào lề phải là 5,55m, khoảng cách từ bánh sau vào lề phải là 5,35m.

- Xe mô tô biển số: 60G1-501.34 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu hướng vào lề phải, đuôi hướng ra tim đường. Bánh xe trước cách lề phải là 0,15m, bánh xe sau cách lề phải là 1,2m. Thân xe cách điểm mốc 16,5m.

- Khoảng cách từ đầu vết cày thứ nhất xe mô tô biển số: 60G1-501.34 vào lề phải là 3,5m; Khoảng cách từ đầu vết cày thứ hai xe mô tô biển số: 60G1-501.34 vào lề phải là 3,7m.

- Khoảng cách từ đầu vết cày xe mô tô biển số: 72N1-7302 vào lề phải là 4,45m.

- Khoảng cách từ xe mô tô biển số: 60G1-501.34 đến xe mô tô biển số: 72N1-7302 là 27,6m.

- Khu vực va chạm được xác định nằm trên phần đường bên trái hướng từ xã C đi xã B. Khoảng cách từ khu vực va chạm vào lề là 4,5m. Khoảng cách từ

khu vực va chạm đến đầu vết cày xe mô tô biển số: 72N1-7302 là 1,2m. Khoảng cách từ khu vực va chạm đến đầu vết cày thứ nhất và đến đầu vết cày thứ hai xe mô tô biển số: 60G1-501.34 lần lượt là 4m và 6,1m. (Bút lục số: 56, 57, 58, 59).

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 244/KL-KTHS-PY, ngày 12/7/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Hồ Đăng T3 chết do chấn thương sọ não. Trong máu tử thi Hồ Đăng T3 tìm thấy E nồng độ 3,2g/l; Không tìm thấy ma túy. (Bút lục số: 84, 85).

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông. Cơ quan CSĐT Công an huyện C nhận thấy nguyên nhân chết của nạn nhân Hồ Đăng T3 phù hợp với cơ chế hình thành các dấu vết của một vụ tai nạn giao thông. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Phan Tiến T (chưa có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển số 60G1-501.34 vượt xe khác không đảm bảo an toàn nên đã va chạm vào xe mô tô biển số: 72N1-7302 do anh Hồ Đăng T3 điều khiển ngược chiều gây tai nạn giao thông. Hành vi này đã vi phạm vào khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng vụ án: xe mô tô biển số 72N1-7302 là của nạn nhân Hồ Đăng T3, nên ngày 13/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho bà Trần Thị Thu L (vợ nạn nhân T3).

Xe mô tô biển số: 60G1-501-34 là của Phan Tiến T, nên ngày 13/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn giao thông nói trên xảy ra gia đình Phan Tiến T đã đến thăm hỏi, động viên và hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Hồ Đăng T3 số tiền tổng cộng là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Hồ Đăng T3 đã thống nhất làm đơn xin bãi nại cho Phan Tiến T và cam kết không thắc mắc hay khiếu nại gì về sau.

Bản cáo trạng số 124/CT-VKD-CD ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Phan Tiến T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình bị hại và xin được hưởng mức án nhẹ nhất;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: không có ý kiến gì.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Tiến T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 03 (ba) năm -03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Phan Tiến T là người không có giấy phép lái xe, vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/6/2023, T đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 60G1-501.34 lưu thông trên tuyến đường hướng từ C đi B. Khi đến Km 05⁺¹⁰⁰ tại đoạn đường C - B, thuộc thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, T vượt xe không đảm bảo khoảng cách an toàn đã va chạm với xe mô tô biển số 72N1-7302 do anh Hồ Đăng T3 điều khiển, lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả: anh Hồ Đăng T3 chết tại hiện trường; 2 xe mô tô biển số 60G1-501.34 và xe mô tô biển số 72N1-7302 bị hư hỏng.

Hành vi của Phan Tiến T đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên có đủ căn cứ kết luận Phan Tiến T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên sau khi phạm tội, gia đình bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm hình phạt cho bị cáo nên căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Hình phạt bổ sung: Không.

[6] Xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Tiến T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: P (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 14/8/2023 đến ngày 20/10/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

3. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Án phí: Bị cáo Phan Tiến T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người TGT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Thu Hiền

